

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

Bản án số: 40/2022/HS -ST
Ngày: 08-09-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dần

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Quyết

2. Ông Bùi Văn Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 09 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 08 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 08 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn M, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1978 tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1950 và bà Quách Thị C, sinh năm 1958; Bị cáo có vợ là Trương Thị C, sinh năm 1980 và có 03 con; Tiền án: *01 tiền án, ngày 13/11/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, hiện bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự; tiền sự: Không.*

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/03/2022 đến nay; được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

2. Quách Văn H, sinh ngày 28 tháng 08 năm 1989 tại: Xã T- Huyện Lạc Sơn - Tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm R, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Văn A (đã chết) và bà Bùi Thị N, sinh năm 1949; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; tiền sự: *01 tiền sự, tháng 12/2021 bị Công an xã T, huyện Lạc Sơn xử phạt hành chính 2.000.000đ về hành vi xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại sức khỏe của người khác, hiện chưa nộp phạt vi phạm hành chính.*

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/03/2022 đến nay; được trích xuất, có

mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn M: Ông Bùi Quang N – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Quách Văn H: Bà Lê Thị Hải T – Luật sư, cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Bùi Văn T, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Xóm Mu Khương, xã T, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

+ Ông Quách Văn M, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Xóm R, xã T, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (có mặt).

+ Bà Trương Thị C, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

+ Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Bùi Văn T, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Xóm R, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

+ Ông Quách Văn H, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Xóm R, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

+ Ông Bùi Đức A, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

+ Ông Bùi Văn T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Bùi Văn N, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Xóm V, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

+ Ông Bùi Văn C, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 05/2020, Nguyễn Văn M sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA truy cập vào mạng xã hội để tìm mua súng tự chế dạng côn quay và M đã truy cập vào một tài khoản cá nhân có số điện thoại của người dùng (*M không nhớ tên tài khoản*). Sau đó M đã liên hệ với người này để đặt mua 01 khẩu súng ngắn dạng côn quay với số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) và để lại địa chỉ, tên người nhận, số điện thoại 0399276617 của M cho người bán. Khoảng một tuần sau có người gọi điện cho M giới thiệu là nhân viên bưu điện hẹn M ra đầu Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa để lấy hàng. Khi ra chỗ hẹn, M gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi đi xe mô tô, người này giao cho M một hộp giấy,

trên hộp ghi số điện thoại 0399276617; M cầm hộp giấy và đưa số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) cho người đàn ông đó. Khi về đến nhà, M mở hộp bưu phẩm ra thấy bên trong có 01 khẩu súng ngắn dạng côn quay màu đen, dài khoảng 20cm, bằng gỗ màu nâu, không có đạn, M cất giấu khẩu súng vào trong hộp để trên nóc tủ của gia đình và không nói cho ai biết.

Đến năm 2021, khi dọn thùng sắt để đồ phía sau nhà, Nguyễn Văn M phát hiện trong đó có 01 vỏ đạn, M thử lắp vào súng thấy vừa nên giữ lại và để trong ổ quay của súng (*M không biết vỏ đạn có từ thời gian nào*).

Do có mối quan hệ quen biết từ trước với Quách Văn H nên khoảng cuối năm 2021, M đến nhà H tại Xóm Rỳ, xã T, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình chơi và nói với H có người bạn muốn bán khẩu súng côn quay bắn được đạn thể thao với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng); H bảo với M để xem có ai muốn mua sẽ báo lại. Khoảng tháng 01/2022, Bùi Văn T, sinh năm 1991, trú tại Xóm Mu Khướng, xã T, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đi cùng một người bạn (*H không biết tên*) đến nhà H để nhờ H mua một khẩu súng bắn đạn thể thao để mang về treo, H nói với Tuấn có súng với giá 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) và được Tuấn đồng ý. Đến tháng 02/2022, Bùi Văn T gọi điện thoại cho Quách Văn H nói có tiền và hẹn ngày hôm sau có người lên đưa tiền cho H để mua súng; khoảng 16 giờ cùng ngày có người đàn ông gọi đến số di động 0332433809 của H, bảo H ra lấy tiền. H gặp một người đàn ông đeo khẩu trang, người đó đưa cho H số tiền 3.500.000đ (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*). Sau đó H gọi cho Nguyễn Văn M hỏi có bán khẩu súng nữa không? M bảo có bán với giá 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) và yêu cầu H đặt trước 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) để lấy súng về. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 27/02/2022, Quách Văn H mượn xe mô tô của anh trai là Quách Văn Mạnh đến nhà Nguyễn Văn M để giao số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) mua súng cho M.

Đến sáng ngày 28/02/2022, H gọi điện cho M hỏi đã có súng chưa, M nói với H đã có súng rồi, do H không xuống được nhà M lấy súng, nên H bảo M mang súng đến khu vực Đồng Bè, thuộc xóm Rỳ, xã T, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình cho H, M đã đồng ý.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/02/2022, Nguyễn Văn M đã gặp Bùi Văn H tại khu vực Đồng Bè thuộc xóm Rỳ, xã T, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình để giao súng. Gặp H, M lấy ra 01 khẩu súng ngắn màu đen, dạng côn quay, rồi tháo ổ quay lấy ra 01 vỏ đạn không có đầu đạn và nói với H “ Súng người ta làm không đẹp đâu bảo người mua, mua đạn giống như vỏ đạn mới bắn được”. Sau đó M lắp vỏ đạn vào súng và đưa cho H. H trả nốt 1.000.000đ (*một triệu đồng*) cho M. M cầm và đưa lại cho H 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) nói là cho H công đi lại, rồi cả hai đi về. Số tiền 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*) M đưa cho vợ và nói dối đây là tiền công đi làm của mình.

Ngày 01/03/2022, Bùi Văn T gọi điện cho H hỏi mua được súng chưa? H trả lời đã mua được súng và hẹn Tuấn 09 giờ 15 phút ngày 02/03/2022 chờ ở cổng trường cấp 3 xã Ngọc Sơn để giao súng. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 02/03/2022, H đi bộ đến gần cổng trường cấp 3 xã Ngọc Sơn, huyện Lạc Sơn để giao súng cho Tuấn thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên phải

của H cất giấu 01 khẩu súng ngắn dạng côn quay và 01 vỏ đạn màu vàng, không có đầu đạn. Tổ công tác đã lập biên bản làm việc và đưa Quách Văn H về trụ sở Công an huyện Lạc Sơn để làm rõ nội dung sự việc.

Ngày 16/03/2022, Nguyễn Văn M đã đến cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng.

Tại kết luận giám định số 1262/KL –KTHS ngày 03/03/2022 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự - Bộ Công an kết luận:

“ Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế kiểu ổ quay cỡ nòng 2,6mm, thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng trên còn sử dụng để bắn được.

-01 vỏ đạn gửi giám định là vỏ đạn của loại đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm, không phải vũ khí quân dụng. Loại đạn trên sử dụng lắp, bắn được cho khẩu súng gửi giám định”

Đối với Bùi Văn T là người mua súng của Quách Văn H: Theo lời khai của H thì Tuấn dùng số 0842.363.535 để gọi mua súng của H vào ngày 02/03/2022. Quá trình điều tra xác định số điện thoại 0842.363.535 không phát sinh cuộc gọi, tin nhắn nào trên hệ thống lưu trữ (từ ngày 01/01/2022 đến ngày 09/03/2022); ngoài ra không có tài liệu chứng cứ, chứng minh Bùi Văn T đã đặt mua súng của Quách Văn H nên cơ quan An ninh điều tra không đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm của Bùi Văn T.

Đối với người bán súng cho Nguyễn Văn M: Do Nguyễn Văn M không nhớ số điện thoại của người này; mặt khác xác minh tại bưu điện văn hóa xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa trong sổ lưu người nhận bưu phẩm không có tên người nhận bưu phẩm là Nguyễn Văn M. Do đó không có cơ sở làm rõ người đàn ông đã bán súng cho M.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

+ Đối với: 01 (một) khẩu súng tự chế kiểu ổ quay cỡ nòng 2,6mm, thuộc vũ khí quân dụng và 01 (một) vỏ đạn của loại đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm, không phải vũ khí quân dụng. Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã gửi tại kho của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Hòa Bình để quản lý, bảo quản theo đúng quy định.

+ Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, loại 216 màu đen, bên trong điện thoại có gắn sim 0332433809 có số seri: 8984048000070928166 và 01 (một) điện thoại di động hiệu hphone màu đen, viền màu đỏ, bên trong có gắn sim 0399276617, số seri: 8984048000020908975; 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn M số 0380780027776 cấp ngày 02/11/2021 nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn bảo quản chờ xử lý theo quy định

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS –P1 ngày 03 tháng 08 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đã truy tố Nguyễn Văn M và Quách Văn H về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Thực hành quyền công tố tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Lạc Sơn, sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn M và Quách Văn H phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”;

+ Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 30 (*ba mươi*) đến 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Quách Văn H từ 24 (*hai mươi bốn*) đến 27 (*hai mươi*) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Hòa Bình xử lý theo thẩm quyền : đối với: 01 (một) khẩu súng tự chế kiểu ổ quay cỡ nòng 2,6mm, thuộc vũ khí quân dụng và 01 (một) vỏ đạn của loại đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm.

+ Tịch thu phát mại súng quỹ Nhà nước đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, loại 216 màu đen, bên trong điện thoại có gắn sim 0332433809 có số seri: 8984048000070928166 và 01 (một) điện thoại di động hiệu hphone màu đen, viền màu đỏ, bên trong có gắn sim 0399276617, số seri: 8984048000020908975

+ Trả lại: 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn M số 0380780027776 cấp ngày 02/11/2021 nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an cho bị cáo Nguyễn Văn M.

+ Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính và do phạm tội mà có của các bị cáo.

Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn M, quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý Bùi Quang Ngọc: Đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h,p,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, nhân thân để giảm nhẹ hình phạt theo hướng cho bị cáo Nguyễn Văn M được hưởng mức án 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn án phí cho bị cáo.

Quan điểm bào chữa của Luật sư Lê Thị Hải Thiên cho bị cáo Quách Văn H: Đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, nhân thân để giảm nhẹ hình phạt theo hướng cho bị cáo Quách Văn H được hưởng mức án thấp nhất; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn án phí cho bị cáo.

Các bị cáo đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố, nhất trí với quan điểm của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung và xin giảm nhẹ hình phạt. Những người tham gia tố tụng khác, không ai có ý

kiến hay yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Lạc Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai nhận của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản làm việc ngày 02/03/2022; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 16/03/2022, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, người chứng kiến; bản kết luận số 1262/KL –KTHS ngày 03/03/2022 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự - Bộ Công an cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 02/3/2022, Nguyễn Văn M và Quách Văn H đã có hành vi Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng (01 khẩu súng ngắn dạng côn quay) tại xã Ngọc Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình nhằm mục đích bán kiếm lời. Vì vậy, việc các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn M, Quách Văn H phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về hành vi của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo là người đã thành niên, biết rõ việc Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng là trái quy định của pháp luật, bị nhà nước cấm nhưng vì mục đích vụ lợi, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, mất trật tự ở địa phương, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật của nhà nước. Do đó cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trong vụ án này có các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên cũng cần xem xét vị trí vai trò mức độ hành vi phạm tội và cá thể hóa vai trò của từng bị cáo để làm căn cứ quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn M : Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ngày 13/11/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng đạo đức, lối sống và lao động lương

thiện mà ngược lại trong vụ án này bị cáo là người giữ vai trò chính khởi xướng, lôi kéo bị cáo Quách Văn H cùng tham gia mua bán trái phép vũ khí quân dụng (01 khẩu súng ngắn dạng côn quay). Vì vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã cân nhắc vì bị cáo sau khi phạm tội và trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường) sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, học vấn thấp nên nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế ; Bị cáo là người có công với cách mạng. Quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có; bị cáo đã chủ động đến cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s, khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Quách Văn H: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, Tháng 12/2021 bị Công an xã T, huyện Lạc Sơn xử phạt hành chính 2.000.000đ về hành vi xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại sức khỏe của người khác, bị cáo chưa chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính; bị cáo cũng không lấy đó làm bài học để sống có ích cho gia đình và xã hội mà khi Nguyễn Văn M khởi xướng mua bán vũ khí quân dụng bị cáo không những không can ngăn mà còn tích cực tìm kiếm người mua vũ khí và hưởng lợi từ việc mua bán vũ khí. Vì vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã cân nhắc vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã cân nhắc vì bị cáo sau khi phạm tội và trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường) sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, học vấn thấp nên nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s, khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn M đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h và điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và Miễn án phí cho bị cáo là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này. Các đề nghị khác Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ nên chấp nhận. Luật sư bào chữa cho Bùi Văn H theo bản bào chữa là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần và đã xem xét trong quá trình lượng hình.

[5] Đối với việc giải quyết của Cơ quan an ninh điều tra công an tỉnh Hòa Bình đối với các đối tượng có liên quan trong vụ án, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét cụ thể trường hợp của các bị cáo, xét thấy các bị cáo

có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, việc áp dụng hình phạt bổ sung là không có tính khả thi. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) khẩu súng tự chế kiểu ổ quay cỡ nòng 2,6mm, thuộc vũ khí quân dụng và 01 (một) vỏ đạn của loại đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm cần tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hòa Bình xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, loại 216 màu đen, bên trong điện thoại có gắn sim 0332433809 có số seri: 8984048000070928166 và 01 (một) điện thoại di động hiệu hphone màu đen, viền màu đỏ, bên trong có gắn sim 0399276617, số seri: 8984048000020908975

+ Đối với: 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn M số 0380780027776 cấp ngày 02/11/2021 nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M.

+ Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính và do phạm tội mà có của các bị cáo.

[8]Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn M, Quách Văn H phạm tội: *“Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”*.

2. Về hình phạt:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 16/03/2022.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Quách Văn H 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 03/03/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Hòa Bình xử lý theo quy định đối với: 01 (một) khẩu súng tự chế kiểu ổ quay cỡ nòng 2,6mm, thuộc vũ khí quân dụng và 01 (một) vỏ đạn của loại đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vũ khí, khí tài giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Kho K93 thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hòa Bình ngày 14/03/2022)

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, loại 216 màu đen, bên trong điện thoại có gắn sim 0332433809 có số seri: 8984048000070928166 và 01 (một) điện thoại di động hiệu hphone màu đen, viền màu đỏ, bên trong có gắn sim 0399276617, số seri: 8984048000020908975

+ Trả lại: 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn M số 0380780027776 cấp ngày 02/11/2021 nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an cho bị cáo Nguyễn Văn M.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn ngày 05/08/2022).

+ Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính và do phạm tội mà có của các bị cáo, cụ thể: Truy thu bị cáo Nguyễn Văn M số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng); truy thu của bị cáo Quách Văn H số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng). Các bị cáo đã nộp đủ khoản tiền trên theo biên lai thu tiền số 0002767 và 0002768 ngày 05/09/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay không phải nộp thêm nữa.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn M, Quách Văn H mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án hoặc trích lục án được niêm yết công khai hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hòa Bình (b/c)
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Cơ quan ANĐT công an tỉnh Hòa Bình;
- Bộ CHQS tỉnh Hòa Bình
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Chi cục THADS Lạc Sơn ;
- Bị cáo+ Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Lò Văn Dân

